

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP; SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI TỈNH LAI CHÂU

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021
của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC CÔNG
CHỨNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP

Số TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cơ quan thực hiện
1	1.001234.000.00.00.H35	Tạm ngừng tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
2	2.000775.000.00.00.H35	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)	Sở Tư pháp
3	2.000771.000.00.00.H35	Thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng	UBND cấp tỉnh
4	1.003191.000.00.00.H35	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	UBND cấp tỉnh
5	1.003138.000.00.00.H35	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Sở Tư pháp
6	1.001450.000.00.00.H35	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	Sở Tư pháp
7	1.001190.000.00.00.H35	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
8	1.001453.000.00.00.H35	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi	Sở Tư pháp
9	1.003088.000.00.00.H35	Công chứng bản dịch	Tổ chức hành nghề công chứng
10	1.003049.000.00.00.H35	Công chứng hợp đồng, giao dịch soạn thảo sẵn	Tổ chức hành nghề công chứng
11	1.003023.000.00.00.H35	Công chứng hợp đồng, giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng	Tổ chức hành nghề công chứng

12	2.001074.000.00.00.H35	Công chứng việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Tổ chức hành nghề công chứng
13	2.001069.000.00.00.H35	Công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản	Tổ chức hành nghề công chứng
14	2.001048.000.00.00.H35	Công chứng di chúc	Tổ chức hành nghề công chứng
15	2.001039.000.00.00.H35	Công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản	Tổ chức hành nghề công chứng
16	2.000831.000.00.00.H35	Công chứng văn bản khai nhận di sản	Tổ chức hành nghề công chứng
17	1.001876.000.00.00.H35	Công chứng văn bản từ chối nhận di sản	Tổ chức hành nghề công chứng
18	1.001856.000.00.00.H35	Công chứng hợp đồng ủy quyền	Tổ chức hành nghề công chứng
19	1.001834.000.00.00.H35	Nhận lưu giữ di chúc	Tổ chức hành nghề công chứng
20	2.000818.000.00.00.H35	Cấp bản sao văn bản công chứng	Tổ chức hành nghề công chứng
21	1.001814.000.00.00.H35	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	Sở Tư pháp
22	1.005463.000.00.00.H35	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị giải thể	Sở Tư pháp

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.000365.000.00.00.H35	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa	Thông tư số 26/2018/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Ghi chú: Lý do bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp: Các thủ tục này đã được công bố tại Quyết định số 2007/QĐ-BTP ngày 26/9/2016 và Quyết định số 711/QĐ-BTP ngày 23/5/2017. Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính thì các thủ tục này không còn đáp ứng đủ điều kiện của thủ tục hành chính, vì vậy được đưa ra khỏi danh mục thủ tục hành chính; một số thủ tục hành chính được ghép lại; 02 thủ tục (thủ tục số 1.003191.000.00.00.H35 và số 1.003138.000.00.00.H35) do thời hạn chuyển đổi loại hình Văn phòng công chứng theo quy định tại Điều 79 Luật Công chứng năm 2014 đã được thực hiện xong từ ngày 01/01/2017, vì vậy 02 thủ tục hành chính này trên thực tế sẽ không xảy ra nữa./.